

Số: 40/2025/QĐCNTTLH

Tân Hồng, ngày 18 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Võ Thị S và anh Nguyễn Xuân N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của chị Võ Thị S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 4 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Võ Thị S, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: ấp G, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Xuân N, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị S và anh Nguyễn Xuân N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Võ Thị S và anh Nguyễn Xuân N thỏa thuận thống nhất giao con chung tên Nguyễn Thị Bích N1, sinh ngày 09/02/2014 cho anh Nguyễn Xuân N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Võ Thị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Nguyễn Xuân N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Võ Thị S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trường hợp chị Võ Thị S lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì anh Nguyễn Xuân N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Võ Thị S.

- Về cấp dưỡng: Chị Võ Thị S đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Thị Bích N1, sinh ngày 09/02/2014 mỗi tháng $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở (theo quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang) tại thời điểm thi hành án, thời gian cấp dưỡng từ ngày 18 tháng 04 năm 2025 cho đến khi cháu Nguyễn Thị Bích N1 đủ 18 tuổi tự lao động sinh sống được.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Tân Hồng;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyền